



CHƯƠNG : 16

SAU KHOẢNG MỘT NĂM hành nghề y-khoa ở Wheatsylvania, Martin không nổi tiếng gì cả, nhưng chàng không vì thế mà ngã lòng.

Mùa hè, chàng lái xe đưa Leora đến Sông Pony cắm trại, ăn cơm ngoài trời, bơi lội, rất ồn-ào, đập nước tung-tóc lên rất khiếm-nhã. Sang mùa Thu, chàng đi bán với Bert Tozer, anh vợ chàng. Khi mặt trời lặn, đứng nhìn chim bay qua để bán, chàng thấy tính người anh vợ đã kha-khá dễ chịu. Và mùa Đông tới, làng xóm bị tuyết phủ cô-lập như ở trên một bãi sa-mạc trắng xóa, thì họ đi xe trượt tuyết chơi, đánh bài, hoặc hội-họp xã-giao ở Nhà Thờ.

Khi người ta đến tìm Martin để chữa bệnh, chàng nhận thấy bệnh nhân, vì nhu - cầu, trở nên phục-tòng và tử-tế. Một vài lần, chàng nổi nóng lên với mấy người dân làng vui tính, thì họ tỏ ra dễ dãi, không bắt lỗi chàng, và giải-thích cho chàng hiểu là chàng còn trẻ hơn chàng tưởng. Cũng một vài lần, đánh bài ở gian phòng sau cửa hàng Hợp-Tác-Xã, chàng đã uống quá nhiều rượu huyết-ky; nhưng chàng

được tiếng là người đáng tin cậy, khéo-léo, và thực-thà - và nói chung thì không được người ta nể bằng Alec Ingleblad, anh thợ húi, không giàu bằng Nils Krag, anh thợ mộc, và không được xóm giềng chú ý tới bằng anh chủ Ga-ra người Phần-lan.

Rồi một tai-nạn và một sự làm-lỡ đã làm cho chàng nổi tiếng quanh cả một vùng đến hai chục cây số.

Mùa Xuân năm ấy, chàng đi câu. Khi chàng đi ngang qua một cái trại, chợt một người đàn bà chạy ra gọi chàng kêu rằng con bà ta nuốt phải cái dẻ khâu và đương nghẹt thở, sắp chết. Đồ nghề giải-phẫu của chàng có mỗi một con dao nhíp. Chàng lấy hòn đá mài của người chủ trại ra mài cho sắc, rồi bỏ vào ấm đun, nấu lên để khử-trùng, xong đem ra giải-phẫu cổ họng đứa bé và cứu nó thoát chết.

Tất cả các nhật báo ở Lưu-vực Sông Pony đều đăng tin này, và trong khi cái tin này còn đương chấn-động lòng người, thì chàng lại chữa cho cô gái già Agnes Ingleblad khỏi "cái bệnh muốn được chữa khỏi bệnh" của cô.

Bà cô này bị lạnh hai bàn tay, máu lưu thông chậm, nửa đêm cho người đi mời chàng đến. Ngày hôm đó, chàng lái xe hai lần đi trên đường lầy-lội ở vùng quê, nên ngủ mệt, và trong lúc còn ngái ngủ, chàng cho bà cô uống một liều mã-tiền-tinh hơi quá tay, làm cho bà

cô ngất đi, khi-lục bị kích-thích thế là bà cô nhất-định cho rằng mình khỏi bệnh. Trong người thay đổi mạnh, khiến bà cô làm cho mọi người phải để ý tới bà cô nhiều hơn là khi bà cô bệnh-hoạn - vì đã lâu nay, chẳng mấy ai để ý tới triệu-chứng bệnh-tật của bà cô nữa. Bà cô đi khắp mọi nơi khen tài Martin, và hết thấy mọi người đều nói : "Tôi nghe từ trước chỉ có mỗi một mình cái ông Bác-sĩ Arrowsmith ấy là chữa cho bà cô ấy khá được một tý".

Dần dần chàng có một số thân-chủ nhỏ-nhỏ, sòng phẳng, và không có chút gì là đặc-biệt cả. Leora và chàng dọn từ nhà Tozer tới một cái nhà gỗ nhỏ ở riêng, có một chiếc phòng vừa dùng làm chỗ tiếp khách, vừa dùng làm chỗ ăn uống, trong bày một chiếc lò mạ kền đốt dầu tân tạo, vừa sáng vừa thơm, và một cái tủ ly chén bằng gỗ sồi vàng tươi, trên bày một cái ống đựng que diêm kỳ - niệm mua ở Hồ Minnetonka. Chàng mua một chiếc máy chụp quang-tuyến X và được giữ một chức quản đốc tại Ngân-hàng Tozer. Chàng bận đến nỗi chẳng còn thời giờ để mà nghĩ tới những ngày khảo-cứu khoa-học chàng thường mong ước mà chưa bao giờ có cả. Leora thở dài than : "Có chồng thực đến chán. Trước kia em tưởng lấy anh thì em sẽ theo anh đi lạng-thang đây đó như một kẻ giảng-hồ, chứ thực em không bao giờ ngờ rằng em lại thành một Cột - Trụ của Công-Xã như thế này... Em lười lắm nên không

có đi kiếm một anh chồng mới đâu. Em chỉ cảnh cáo anh một điều là : hỡi nào mà anh biến thành Giám-thị Trường Thánh-Kinh Ngày Chủ-Nhật, ngày ấy anh đừng có hòng em đánh đại-phong-cầm và vui cười nghe anh nói truyện hài-huớc ý-nhi về thằng Uy-Ly Uy-Lý nào đó không thuộc bài "Kim Thập Tự" đâu nhớ !"


II

Cứ như vậy, dần-dà Martin lọt vào đám thân-hào nhân-sĩ trong làng.

Mùa Thu năm 1912, khi mấy ông Debs, Roosevelt, Wilson và Taft vận-dộng ứng-cử tổng-thống, lúc đó Martin đã ở Wheatsylvania được một năm rưỡi, Bert thành một tay vận-dộng có thể-lực. Bert đi dự Hội-Nghị Tiểu-Bang của "Hội Tiểu-Phu Hiện-Đại" đem theo về được một mớ tri-thức chính-trị. Nhiều tỉnh đã gọi phái đoàn vận-dộng tới dự Hội-Nghị này. Riêng làng Groningen tổ-chức một cuộc tuần hành bằng năm chiếc xe hơi, mỗi chiếc cắm một lá cờ lớn đề :

"GRONINGEN ỦNG-HỘ NGƯỜI DA TRẮNG VÀ HẮC DU-NỄ"

Bert đi dự Hội-Nghị về, tuyên-bố là tất



cả xe hơi trong tỉnh phải cấm một lá cờ Wheatsylvania. Chàng mua sẵn chục lá, đem bày bán ở Ngân-hàng, giá bảy các rưỡi một lá. Bert giải-thích cho tất cả những người lui tới Ngân-hàng hiểu rằng giá này đúng giá vốn. Sự thực thì chỉ sai biệt có mười một xu thôi. Chàng chạy vội tới tìm Martin bảo chàng phải là người đầu tiên cấm cờ trên xe hơi. Martin phản-đối :

- Tôi không thích có cái của khí ấy bay phành-phạch trên xe tôi. Với lại để làm gì kia chú ?

- Để làm gì à ? Để quảng cáo cho tỉnh mình chứ còn để làm gì nữa !

- Quảng cáo cái khí gì ? Anh tưởng cứ treo cái mảnh giẻ rách bụi bặm ấy sau chiếc xe cà khổ mua cũ lại của người ta, là thiên hạ tin rằng Wheatsylvania cũng là một thủ-phủ như Nữ-Uớc, như Thành-dương hay sao ?

- Chú chẳng có lòng yêu quê-hương xứ-sở tí nào cả ! Để tôi nói cho chú nghe, nếu chú không treo cờ vào xe, tôi sẽ làm cho tất cả mọi người ở tỉnh này để ý thấy cho mà xem !

Trong khi những chiếc xe cà - tịch cà-tàng khác loan báo cho thế-giới biết, hay ít ra cũng cho mười dặm vuông của thế-giới biết rằng Wheatsylvania là một "Thành - Phố Phi-Thường của Trung-Tâm North Dakota" thì cái xe Ford lọc-xà lọc-xọc của Martin đi không cờ không biển; và khi kẻ thù của chàng là Norblom tung ra lời chỉ-trích : "Thiết nghĩ con

người ta phải có chút tinh - thần ái-quốc và ít nhất cũng phải hiểu rằng mình kiếm tiền ở cái đất này, sống nhờ cái đất này chứ ! "Mọi người nghe nói đều gật đầu tán-thành và phỉ nhổ Martin, và họ bắt đầu nghi-ngờ cái danh tiếng "thần y" của chàng.

III

Chàng có mấy người bạn thân - ông thợ cạo, ông chủ bút báo Eagle, ông chủ ga-ra - là những người chàng có thể nói chuyện tự-do về săn bắn, về mùa màng, và đánh xì-phé với họ. Có lẽ chàng quá thân đối với họ. Ở cái Quận Crynssen này, người ta cho rằng một người làm nghề tự-do, thỉnh-thoảng có thể uống chút rượu không sao, miễn là phải kín-đáo, và để bù lại cái lỗi ấy phải đi xưng tội với ông Mục-sư ở vùng lân-cận. Nhưng Martin lại rất ít lời với mục-sư, và chẳng bao giờ giấu-giếm mình uống rượu với đánh bạc cả.

Nếu những bài giảng của ông Mục-sư Hội Liên-Hiệp Huynh-Đệ về giáo-lý, về ảnh-hưởng tai hại của chiếu bóng, về lương bổng thất thế diện của các mục-sư, làm cho chàng phát ngán, không phải vì chàng trẻ tuổi ngạo-mạn, có những cảm-xúc khác người, mà là vì chàng

thấy những điều nhận-xét của ông chủ ga-ra về nghệ-thuật "đi tiên" khi đánh xì-phé còn đậm-dà ý-vị hơn.

Khắp tiểu-bang, chỗ nào cũng có những tay đánh xì-phé nổi tiếng, trông "quê một cục", mặt lạnh như tiền, những tay mặc áo sơ-mi trần, ngồi nhai thuốc lá; những tay nói câu dài nhất là "pha", "bỏ", và khoái "làm thịt" những nhà buôn ở nơi khác tới, giàu tiền và cả nể. Hễ nghe tin có "canh bạc lớn" ở đâu là các "tay tổ" lẳng-lẳng kéo tới "làm ăn" - nào là ông đại-lý máy may ở Leopolis, nào là ông chủ xe đò đăm ma ở Nghĩa-địa Vanderheide; nào là anh buôn rượu lậu ở St. Luke; nào là lão mập mặt đỏ ở Melody chẳng có nghề-nghiệp gì nhất định...

Có một lần (hiện nay suốt Lưu-Vực người ta vẫn còn khoái kể lại câu truyện này) - họ chơi luôn một "mách" bảy mươi hai tiếng đồng hồ, trong văn phòng ga-ra Wheatsylvania, nguyên trước là cái chuồng ngựa, hiện vẫn còn bừa-bãi những áo lót yếm, những chiếc roi dài, và mùi hôi ngựa lẫn với mùi hôi ét-săng.

Con bạc thay đổi nhau, thỉnh-thoảng lẫn ra sàn nhà ngủ một hai tiếng đồng hồ, nhưng lúc nào cũng đủ bốn "chân" trên chiếu bạc. Mùi hôi thuốc lá nhẹ rẻ tiền với mùi xì-gà nặng rẻ tiền, lúc nào cũng phảng-phất quanh

bàn như hồn ma; sàn nhà thì bừa-bãi những mẩu thuốc lá, que diêm, lá bài cũ và vỏ chai huyết ky. Trong đám những "tay chiến" ấy có Martin, Alec bác thợ cạo, và một viên cán-sự lục-lô, tất cả đều mặc có mỗi chiếc áo thung; ngồi hết giờ này sang giờ khác không nhúc-nhích, trang bài, mắt lơ-dãng nhìn ngang liếc dọc.

Khi Bert biết truyện, lo cho cái thanh-danh của Wheatsylvania, chàng đi rêu-rao với mọi người về những tật hư thói xấu của Martin và sức nhẫn-nại của chính chàng đối với người em rể hư-hỏng. Thế là trong khi Martin đương ở thời-kỳ cực-thịnh, nổi tiếng là một lương y, thì suốt dọc Lưu-Vực Sông Pony, chỗ nào người ta cũng đồn ầm lên rằng Martin là một người bê-tha cờ-bạc, rượu-chè, không bao giờ đi lễ Nhà Thờ, và mấy ông mấy bà mộ đạo, trong lòng thì lấy thế làm vui thích, nhưng ngoài mặt thì làm ra vẻ buồn-rầu than-thở "Thấy một người trẻ tuổi hào-hoa phong-nhã như vậy mà đổ đốn ra thực là đáng tiếc!"

Martin tính vốn đã thiếu nhẫn-nại, lại còn bướng-bỉnh. Chàng bực mình nghe những lời chào hỏi rất thực tâm của người làng: "Bác-sĩ phải dành cho chúng tôi vài giọt uống chơi với chú", hoặc "Chắc Bác-sĩ bận chơi xì-phé chẳng còn đâu thời giờ lái xe đến thăm bệnh cho bà nó nhà tôi một chút nhỉ!"

Một hôm chàng đã phạm vào một lỗi kém

xã-giao một cách vô lý và trẻ con, chả là chàng nghe Norblom nói với viên chủ-sự Bru-diện, bảo : "Một thằng ranh con tự xưng là bác-sĩ, chỉ vì may tay chữa được bệnh cho con mẹ Agnes đỡ người, lẽ ra nó không nên rượu che và làm điều ô-nhục..."

Martin liền đứng lại hỏi : "Norblom, anh nói tôi đây phải không ?"

Anh bán hàng kia đứng-dừng quay lại cười một cách đếu-giả, đáp : "Tôi còn nhiều truyện quan-trọng đáng nói hơn là nói truyện anh!"

Khi Martin quay đi, chàng nghe thấy họ cười khúc-khích với nhau. Chàng tự nhủ thầm rằng dân làng này bản tính rất rộng lượng, việc họ ngồi lê đôi mách, xoi-bói tới truyện mình, một phần cũng do họ có lòng mến mình, và những truyện như thế, không thể tránh được trong một cái làng mà cả năm chỉ có mỗi một việc quan-trọng nhất là cuộc đi chơi cắm trại, ăn uống ở ngoài trời của Lớp Thánh-Kinh Chủ-Nhật của Hội Liên-Hiệp Huynh-Đệ tổ-chức vào ngày Mồng Bốn Tháng Bảy. Nhưng chàng không thể nào nhịn mà không khó chịu bực mình mỗi khi thấy họ bắt cứ truyện gì cũng đem ra nói, bàn đi tán lại như điên, mãi không rút từng chi-tiết một. Chàng thấy hình như tất cả những lời chàng nói trong phòng khám bệnh, dù là những lời hết sức nhỏ-nhất đi nữa cũng được thấu-thanh và truyền từ tai người này sang

tại người khác, lan ra khắp các ngã đường làng.

Chàng có thể thích nói chuyện về câu cá với bác thợ cạo, mà cũng có thể hạ mình bắt-chuốc mọi người nói chuyện về thời-tiết nắng mưa, nhưng ngoài Leora ra, chàng chẳng còn ai để có thể nói chuyện về công việc cả. Angus Duer thì lạnh-lùng, nhưng hơi có điều gì thay đổi mới lạ về kỹ-thuật giải - phẫu, Angus đều biết hết, và đem ra tranh-luận rất sôi-nổi.

Martin thấy nếu cứ sống mãi trong cái không-khí này, nếu chàng không chịu tranh đấu mãnh-liệt, thì dưới cái áp-lực của người làng, không những tinh-thần chàng sẽ thành ra nhút-nhát, mà chàng còn bị trói gò vào một công việc thường ngày là cấp đơn thuốc với băng bó cho bệnh-nhân mà thôi.

Chàng phải đến Bác-sĩ Hesselink ở Gronningen may ra có thể kiếm được thứ gì kích-thích khiến chàng có thể hăng-hái làm việc được chăng.

Chàng mới gặp Bác-sĩ này có một lần, nhưng đi đến đâu chàng cũng nghe người ta khen ông là người thầy thuốc liêm-khiết nhất Lưu-Vực. Bụng nghĩ như vậy, chàng lái ngay xe đi thăm ông ấy,

Bác-sĩ Hesselink trạc độ bốn mươi, người

hồng-hào, to lớn, vai rộng. Thoạt nhìn, ai cũng biết ngay ông là người cẩn-thận, không sợ một cái gì cả; nhưng lại rất kém óc tưởng tượng. Ông tiếp chàng không lấy gì làm niềm-nở cho lắm, đôi mắt nhìn như có ý nói : "Thế nào, ông hỏi gì ? Tôi bận lắm đây".

Chàng nói :

- Thưa Bác-sĩ, Bác-sĩ có thấy khó theo dõi cho kịp những sự tiến-bộ của y - khoa không ?

- Không. Mình đọc báo-chí y-khoa chứ.

- Dạ. Thưa thế - khi quá - tôi không có ý muốn để tình-cảm trong việc này, nhưng thưa Bác-sĩ có nhận thấy là nếu mình không giữ liên-lạc, tiếp-xúc luôn với những "Tay Đầu Sở" thì về phương-diện tinh-thần mình sẽ đâm ra lười-biếng không - chẳng hạn như mất nguồn cảm-hứng không ?

- Tôi không thấy như vậy ! Đem hết tâm trí ra để giúp đỡ bệnh-nhân đối với tôi cũng đủ là một nguồn cảm-hứng rồi.

Chàng phản-đối thềm trong bụng : "Được rồi, nếu anh không muốn thân thiện, thì tôi cũng cóc cần anh !" nhưng chàng cũng cố thử một lần nữa :

- Vâng, tôi hiểu. Nhưng để có được cái vui trong công việc, cái thú học hỏi thêm để cho tri-thức mình về y-khoa được tăng tiến lên, Bác-sĩ có thể làm cách nào để theo dõi cho kịp nếu không có cái gì khác hơn là hàng

ngày hành nghề giữa đám đông dân quê ?

- Arrowsmith, tôi nói thế này khi không phải, nhưng phần nhiều những bác-sĩ trẻ tuổi các ông cho mình là hơn người nhà quê, thực ra công việc họ làm còn hay hơn các ông. Ông tưởng cứ ở những nơi thành-thị có thật nhiều thư-viện, nhiều hội-nghị y-khoa và mọi thứ các ông mới có thể tiến bộ hay sao ? Tôi thì tôi thấy chẳng có cái gì cản-trở ông học thêm ở nhà ! Ông tưởng ông có giáo-dục hơn những người nhà quê, thế mà tôi thấy ông cũng nói những tiếng "khỉ" với lại "Đầu Sỏ" gì đó. Ông có đọc nhiều sách báo không ? Riêng tôi, tôi rất hài lòng. Dân chúng ở đây trả tôi rất hậu, họ rất phục công việc của tôi, họ kính trọng tôi, bầu tôi vào Ban Quản - Trị Học-Đường. Tôi thấy rất nhiều người nhà quê ở đây biết suy nghĩ chín-chắn và thẳng thắn hơn những ông trí-thức tôi gặp ở nơi thành-thị. Không. Tôi chẳng có lý gì để tự cho mình là ưu-việt hơn người, hay là thấy mình lẻ-loi cả !

Martin lầu-bầu trong miệng : "Nào ai có thấy lý, gì đâu !"

Trong khi lái xe quay về, chàng nghĩ giận cái lối Hesselink "làm bộ ta đây, không cho mình là ưu-việt hơn người", và chàng đâm ra nghĩ-ngợi khó chịu. Chàng tốt-nghiệp đại-học, nhưng chẳng biết một tý gì về Kinh-tế, Lịch-sử, Âm-nhạc hay Hội-họa, trừ ra trong lúc

[REDACTED]

hỏi-hả học thi, chàng không đọc thơ của ai khác ngoài thơ của Robert Service, còn về văn thì ngoài những bài báo về y-học chàng thường đọc, còn có những tin-tức về bóng - cầu, về những vụ giết người trong các nhật-báo Minneapolis và tiểu-thuyết phóng-đăng Miền Tây trong các tạp-chí.

Bơ-vơ trong sa-mạc Wheatsylvania, chàng kiểm-điểm lại những "câu truyện tình ranh" mà chàng cho là chính chàng đã hướng dẫn ở Mohalis. Chàng nhớ rằng đối với Clif Clawson, ai mà dùng những câu không có cái giọng thân mật và thô-tục như giọng của những anh tài xế ca-mi-ông, tức là người ấy có tính phổ-trương, còn lời ăn tiếng nói của chính chàng chỉ khác với lời ăn tiếng nói của Clif ở chỗ không lập dị bằng và không độc đáo bằng. Chàng không thể nhớ được gì khác ngoài cái triết-ly của Gottlieb, những lời gắt-gỏng một đôi khi Angus Duer thốt ra, những câu nói ra ngoài đề của Madeline, mười câu chàng chỉ nhớ một, và những lời khuyên bảo của Ba Silva thì quá cao-siêu vượt hẳn trình-độ những câu truyện ở trong tiệm hớt tóc của Alec Ing-leblad.

Về nhà, chàng thấy ghét Hesselink, nhưng cũng chẳng tự thấy yêu mình bằng cách nào được, chàng tóm được Leora, thấy nàng bình-tĩnh ung-thuận, chàng bảo hai vợ chồng sẽ "đóng cửa học hỏi thêm, dù có chết cũng cam".

Thế rồi chàng thực-hành ngay, y như khi chàng còn đi học khoa vi-trùng.

Chàng đem Lịch-Sử Âu-Châu đọc to lên cho Leora nghe, trông nàng có vẻ chú ý hay ít nhất cũng không bắt lỗi chàng ; chàng mớ-xe những câu trong cuốn "Cái Chén Vàng" một ông giáo vô phúc nào bỏ quên ở nhà Tozer. Chàng mượn của một ông chủ báo trong làng một cuốn tiểu-thuyết của Conrad, và sau đó, mỗi khi lái xe trên những con đường ngoài đồng cỏ, chàng lại tưởng chừng như đương tiến vào những làng xóm trong rừng rậm - thấy nào những chiếc mũ li-e dày đội nắng, nào những bông phong-lan, những ngôi đền hoang thờ những dân thần, mình người mặt chó, nào những dòng sông huyền bí, không bao giờ có ánh mặt trời chiếu tới. Chàng tự biết lời ăn tiếng nói của chàng kém cỏi. Không thể nói rằng chàng tiến-bộ ăn nói hoạt-bác ngay, nhưng rất có thể là trong những đêm dài đọc sách dũ-dội như vậy với Leora, chàng đã tiến thêm một hay hai bước tới những nơi mê-hồn bi-thảm của cái thế-giới của Gottlieb - chỉ một đôi khi mê-hồn thôi, còn bi-thảm thì luôn luôn không lúc nào ngớt.

Tuy trở lại làm một học sinh như vậy, chàng vẫn không được thỏa-mãn như Bác - sĩ Hesselink.

IV

Gustaf Sondelius đã trở về Mỹ.

Khi còn ở Trường Thuốc, Martin đã đọc những bài báo nói về Sondelius, người chiến-sĩ của khoa-học. Ông có nhiều văn-băng, giàu và tính-khí kỳ-quặc, đã chẳng chịu giam mình trong phòng thí-nghiệm, mà cũng không thích có một phòng khám bệnh cho tử-tế, một cái nhà ở riêng cho lịch-sự, hay một bà vợ cho duyên dáng. Ông đi chu-du thiên-hạ, chiến-đấu với các bệnh dịch, lập các học-viện, đọc những bài diễn-văn không hợp thời, và ném các thứ rượu mới. Ông vốn người Thụy-điển, theo học ở Đức, mỗi thứ tiếng biết một ít, có câu-lạc bộ ở Luân-đôn, Ba-lê, Hoa-thịnh-đốn, Nữu-uớc. Người ta đã nghe nói tới ông từ Batoum, và Phúc-châu, từ Milan và Bechuanaland, từ Antofagasta và Cape Romanzoff. Manson, trong cuốn "Những Bệnh ở Nhiệt Đới" có nói tới phương-pháp giết chuột rất hiệu nghiệm của Sondelius bằng hơi a-cit hy-drô-cy-a-nic, và từ The Sketch một lần nói tới lối chơi ác của ông để được bạc.

Bất cứ ở chỗ sang hay hèn, ông luôn luôn tuyên-bố rằng hầu hết các bệnh đều có thể diệt trừ và cần phải diệt trừ; những bệnh lao

ung thu, thương hàn, dịch hạch, cảm cúm, là một đạo quân xâm-lãng mà thế-giới cần phải "động viên" - nói theo nghĩa đen của nó - để chống lại, và những nhà cầm quyền y-tế phải thay thế cho các ông tướng lãnh và vua dầu hỏa. Ông đã đi diễn-thuyết khắp nước Mỹ, và những lời tuyên-bố vững chắc và cấp-bách của ông đều được các báo đăng tải.

Martin phần nhiều không thích đọc những bài nhật báo nói về khoa-học hay vệ - sinh, nhưng lòng nhiệt-thành hăng-hái của Sondelius đã làm cho chàng phải chú ý, và con người chàng bỗng cải hóa - một sự vô cùng quan-trọng đối với chàng.

Chàng tự nghĩ rằng mặc dầu chàng có thể làm cho bệnh nhân bớt đau khổ, nhưng điều chính yếu chàng là một nhà kinh-doanh, cạnh-tranh với Bác-sĩ Winter ở Leopolis và Bác-sĩ Hesselink ở Groningen. Tuy bọn họ có thể là người lương-thiện, nhưng lương-thiện và chữa bệnh chỉ là mục-dịch thứ yếu của bọn họ, đâu có bằng mục-dịch chính-yếu của bọn họ là làm tiền; nếu đem diệt-trừ hết những bệnh tật có thể tránh được và làm cho dân chúng khỏe mạnh vô bệnh tật, thật là việc tai hại nhất đời cho bọn họ; như vậy cần phải đem nhân - viên công-vụ y-tế ra thay hết bọn họ đi.

Cũng như hết thảy những người nhiệt tâm tin thuyết bất khả tri luận, Martin là một

[REDACTED]

người có óc tin ngưỡng. Tự khi lòng tôn thờ Gottlieb của chàng chết đi, chàng vẫn tìm một thú đam mê khác mà không biết, đến bây giờ thì chàng đã tìm thấy cái thú đó ở trong công cuộc chiến-đấu với bệnh tật của Sondelius. Chàng đâm ra làm cho bệnh nhân của chàng khó chịu bực mình cũng như trước kia đã một lần chàng đối xử với các bạn trong Hội Digamma Pi, làm cho họ phải bực mình vì chàng.

Chàng bảo các nông dân chủ trại ở Delft rằng họ không có quyền để cho nhiều người mắc bệnh lao như thế, Nghe chàng nói, họ giận lắm, vì không có một quyền công-dân Mỹ nào được đặt ra - hoặc thường được xử-dụng bằng quyền đau ốm. Họ câu lên nói: "Nó tưởng nó là ông gì không biết? Mình mời nó đến để chữa bệnh, chứ có phải để chỉ-huy điều-khiển mình đâu! Cái gì mà cái thằng chết tuyệt ấy bảo mình phải đốt nhà đi - nó bảo nếu mình để có bệnh lao ở đây tức là mình phạm một trọng tội! Không! Mình không thể để cho một đứa nào nói mình như thế được!"

Martin đã thấy mọi việc sáng tỏ - quá sáng tỏ là đằng khác - Quốc-gia phải đào-tạo ra những bác-sĩ độc-đoán tài giỏi nhất trong giới công chức, ngay lập tức. Chỉ có cách đó mới xong. Nhưng làm cách nào để các công chức biến thành những nhà hành - pháp giỏi, và làm cách nào để dân chúng chịu tuân theo lời công chức, thì chàng không đề xướng

ra được, mà chỉ tin-tưởng một cách lạc-quan
thôi.

Ngồi ăn sáng, chàng than phiền : "Lại
một ngày vô vị ngồi viết đơn thuốc đau bụng
nửa đây, một bệnh đáng lẽ không để xảy ra
mới phải ! Ước gì mình có thể nhảy vào cuộc
"Đại Chiến Bệnh Tật", tranh đấu bên cạnh
những người như Sondelius. A ! Cứ thế này mãi
thì mệt quá đi thôi !"

Leora khẽ nói : "Vâng, em hứa em sẽ khỏe
mạnh, không bao giờ đau bụng, đau bao, ho lao
hay đau bất cứ một bệnh tật gì, vậy xin anh
dừng có thuyết em nữa !"

Nhiều lúc giận lắm, nhưng Martin vẫn
phải tỏ ra ôn-tồn dịu-dàng, vì Leora có
thai.

V

Còn năm tháng nữa thời sanh đứa bé.
Martin hứa sẽ cho nó hưởng tất cả những thú
mà trước kia chàng không được hưởng.

Một buổi chiều xuân khi mặt trời đương
lặn, hai người ngồi với nhau ở cổng, chàng nói
giọng khao-khát : "Con chúng mình sẽ được

giáo-dục đầy đủ hần-hoi. Nó sẽ học văn-chương và các môn khác. Chúng mình chẳng được học hành gì mấy, và bây giờ chôn chân suốt đời ở cái xóm ven-ven có hai con đường treo nhau với cái ngã tư này, nhưng có lẽ mình cũng có tiến hơn ông cha mình một chút, và con mình sau này sẽ tiến hơn mình chút nữa".

Tuy náo-nức và hăng-hái như vậy, nhưng trong lòng chàng vẫn lo-lắng. Hồi sáng, Leora bị một cơn đau bất thường. Nàng đi lê - la quanh-quẩn khắp nhà, mặt hốc-hác xanh như tàu lá, đầu tóc rối bù, mãi tới buổi trưa mới đỡ một chút. Martin kiếm được một con bé ở chẳng thạo một việc gì cả, dẫn về để giúp việc lật vạt, lau đĩa lau chén, quét nhà quét cửa. Chiều chiều, chàng đọc sách cho nàng nghe, bây giờ chàng không đọc lịch - sử và Henry James nữa mà đọc truyện "Bà Vích Vườn Cải", cả hai người đều cho là truyện rất hay. Chàng ngồi ở dưới đất bên cạnh cái đi-văng mua cũ lại của người ta, đêm đã bị nhậy cần lung-tung, những lúc mệt mỏi nàng thường nằm nghỉ trên đi-văng; chàng cầm tay nàng giọng oang-oang vui-vẻ :

"Trời đất ơi ! chúng mình... ờ, không, sao lại "Trời đất ơi !" Mà chẳng dùng mấy tiếng "Trời đất ơi !" ấy, thì còn biết dùng tiếng gì nữa ? Dầu sao thì một ngày nào đó, chúng mình sẽ để dành tiền đủ để sang Ý-Đại-Lý và một vài nơi nào đó, chơi một vài tháng.

Tất cả những con đường nhỏ hẹp cổ-kính ấy !
Những lâu đài cổ-kính ấy. Chắc có những cái
xưa từ vài... trăm năm về trước hay lâu hơn
thế nữa ! Và mình sẽ đem theo cả thằng con
của mình đi... Ngay nếu nó là con gái đi nữa
thì cũng mặc xác nó !... Nó sẽ học nói tiếng
Ý, tiếng Pháp, đủ mọi thứ như một thỏ - dân
thực-thụ, và cha nó, mẹ nó sẽ hãnh-diện vì
nó ! Ồ, lúc đó hai đứa mình sẽ thành một đôi
chim già dũ-ton ! Chúng mình chưa bao giờ có
tinh-thần hơn một con thỏ, em hay anh cũng
vậy, và chắc chắn là đến bảy mươi tuổi, chúng
mình cùng sẽ ngày ngày ra ngồi ở bậc cửa,
miệng ngậm cái điếu ống, chế giễu những người
đăng kính đi qua, và kể với nhau những truyện
xấu-xa bê-bối của người ta, khiến người ta
phát tức lên muốn bắn mình một phát cho bỏ
ghét; còn thằng con trai của mình... nó sẽ
đội mũ cao, có tài-xế lái xe... và không dám
nhìn nhận chúng mình nữa !"

Chàng đã tập quen cái lối vui vẻ giả dối
của người thầy thuốc, nên khi thấy nòng bị
con đau buổi sáng hành, mặt tái đi nhăn-nhăn
nhó-nhó, thì chàng nói lớn : "Đó, trông bà
nó nhà tôi hay chưa kìa ! Nếu bà nó không
đau thì không có con đẹp-đẽ khỏe-mạnh được
đâu. Ai có bầu mà chả thế !"

Thực ra chàng đã nói dối, và chàng đang
lo thềm trong bụng. Mỗi lần nghĩ nòng có thể
chết, chàng thấy như mình cũng chết đi với

[REDACTED]

nàng. Thiếu nàng, chắc chàng chẳng còn thiết làm gì, hay đi đâu nữa. Cho dầu có nắm cả thế giới trong tay mà không có nàng để phô cho nàng xem, thì cũng chẳng có giá-trị gì cả...

Chàng oán-trách Trè-Tạo chơi khăm đánh bầy người ta, bày ra những cảnh sáng trăng huyền-ảo, những vòng tay ngà ngọc, những bộ đùi trắng nõn, những nỗi cô-đơn dễ xúc động lòng người, đưa đến chỗ thụ thai, rồi làm cho sự sinh đẻ thê thảm, vô-duyên, và làm hao mòn sức-khỏe như thế kia. Chàng đâm ra cộc cằn, ăn nói nhảm-nhẩn với những bệnh nhân mời chàng về nhà ở vùng quê thăm bệnh. Thục ra chưa bao giờ chàng lại thông-cảm nỗi đau-đớn của họ như bây giờ, vì chàng đã sáng mắt ra, hiểu thế nào là đau đớn, nhưng chàng không thể xa Leora trong lúc nàng đương cần chàng.

Con đau mỗi buổi sáng của nàng bây giờ biến ra chứng nôn-ọe nguy-cấp. Rồi một hôm, bất thành linh, nàng đau quặn người đi như sắp chết, trông không ra hồn người nữa. Chàng cho mời Bác-sĩ Hesselink, rồi cái buổi trưa kinh-khủng ấy, trong khi ở bên ngoài của số cánh đồng cỏ chan-hòa hơi Xuân, thì ở bên trong căn-phòng ngột-ngạt hơi thuốc mê i-ô-đô-phóc, hai vị bác-sĩ lấy đứa bé ra, nó đã chết trong bụng mẹ...

Giá như lúc khác thì chàng đã có thể hiểu được vì sao mà Hesselink thành công,

chàng đã nhận thấy vẻ trang - nghiêm và đáng yêu ấy, lòng thương người và lòng tự tin ấy, tất cả những cái đó đã khiến cho người ta vững tâm giao-phó sinh-mệnh của mình cho Hesselink. Lúc này ông không còn lạnh-lùng và gắt-gông mà ông là một người anh lớn tuổi hơn, kinh-nghiệm hơn, rất thương xót em. Nhưng lúc bấy giờ Martin không thấy gì cả. Chàng không còn là một y-sĩ, mà là một đứa trẻ kinh hãi không giúp ích được cho Hesselink bằng một cô điều-dưỡng kém-cỏi nhất.

Khi biết chắc là Leora sẽ bình phục, chàng ngồi bên giường nàng vỗ-về an-ủi: "Mình phải cương-quyết rằng mình không thể có con lúc này, và anh muốn... Ồ, anh thực là tồi ! Tính xấu quá hay quạu-cọ gắt-gông. Nhưng riêng đối với em, anh muốn làm hết thấy mọi thứ!"

Nàng thì-thào nói rất khẽ, khó nghe : "Thằng bé nếu còn thì dễ thương hết sức. Ồ, em biết ! Em vẫn thường thấy nó. Vì em biết nó sẽ giống hệt anh, khi anh còn bé" nàng gương cười vui : "Có lẽ em thích có nó vì em có thể dạy nó, sai khiến nó theo ý em được. Em chưa bao giờ có ai chịu để em dạy, để em sai khiến theo ý em cả. Nhưng nếu em không thể có hẳn một đứa con, thì em phải nuôi anh vậy. Em sẽ làm cho anh thành một vĩ-nhân, mọi người phải kính-phục, như ông Sondelius của anh ấy... Anh yêu à, thấy anh lo buồn, em lo buồn hết sức..."